

Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước
về bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế Nhơn Hội và
các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản pháp quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18
tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ
quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;
Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ
quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;
Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 148/TTr-
BQL ngày 12/12/2024; ý kiến của các thành viên Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại
Phiếu trình xin ý kiến ngày 17/12/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày/.../2025 và thay thế Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp, một số cụm công nghiệp và khu chức năng đặc thù trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Y tế, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TNMT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VP, K6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường
tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định**
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức chủ trì và phối hợp quản lý nhà nước về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là khu kinh tế, khu công nghiệp) giữa Ban Quản lý Khu kinh tế với các sở, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý Khu kinh tế; Công an tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Y tế, Du lịch, Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị nêu tại Điều 1 Quy chế này do pháp luật quy định.

2. Việc phối hợp phải bảo đảm nguyên tắc không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Các cơ quan được tham vấn ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan chủ trì về các nội dung thuộc phạm vi quản lý của mình.

2. Tổ chức họp, lập biên bản làm việc làm cơ sở để xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Đề nghị cơ quan phối hợp cử cán bộ có thẩm quyền, công chức có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi, đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp và chịu trách nhiệm về các nội dung tham gia phối hợp.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập đoàn khảo sát, thanh tra, kiểm tra liên ngành theo quy định của pháp luật.

5. Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm tổng hợp đầy đủ ý kiến của các đơn vị tham gia (bằng văn bản hoặc ý kiến tham gia trực tiếp) đối với các nội dung phối hợp; báo cáo cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện theo yêu cầu (nếu có); xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm về lĩnh vực bảo vệ môi trường (nếu có).

6. Phối hợp giải quyết kiến nghị của người dân về môi trường thông qua số điện thoại đường dây nóng và hệ thống phần mềm tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về ô nhiễm môi trường <https://pakntt.monre.gov.vn>.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường theo thẩm quyền hoặc theo phân cấp, ủy quyền.

2. Truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường.

3. Thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về môi trường; xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

4. Phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường xảy ra trong phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, khai thác, sử dụng dữ liệu về bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

6. Thực hiện chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường, công khai, trao đổi, chia sẻ thông tin về bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

7. Thực hiện việc xác minh, xử lý các kiến nghị môi trường thông qua số điện thoại đường dây nóng.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế

1. Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp, ủy quyền.

c) Lập kế hoạch kiểm tra định kỳ việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trong khu kinh tế, khu công nghiệp và tổ chức kiểm tra nhằm bảo đảm nguyên tắc không chồng chéo; không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ bình thường của doanh nghiệp hoặc kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phát hiện kịp thời hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân, cung cấp thông tin và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị, phản ánh về môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp hoặc giữa các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp với tổ chức, cá nhân ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp theo thẩm quyền.

đ) Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

e) Lập kế hoạch sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường định kỳ hàng năm gửi Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

g) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các doanh nghiệp thứ cấp trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

h) Thực hiện kiểm soát nguồn ô nhiễm; quản lý chất thải, chất lượng môi trường đối với các cơ sở hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

i) Thực hiện thống kê định kỳ, xây dựng cơ sở dữ liệu về chất thải của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

k) Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường khác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 Quy chế này thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chủ động phối hợp với chủ dự án đầu tư, cơ sở, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp xác định nguyên nhân sự cố môi trường, đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng và mức độ tác động đối với sự cố môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp; tùy theo tính chất và mức độ tác động mà Ban Quản lý Khu kinh tế sẽ yêu cầu chủ dự án đầu tư, cơ sở có trách nhiệm thực hiện ứng phó sự cố môi trường và phục hồi môi trường sau sự cố trong phạm vi cơ sở hoặc hướng dẫn báo cáo cơ quan có chức năng để phối hợp ứng phó trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của chủ dự án đầu tư, cơ sở.

b) Phối hợp với Công an tỉnh tiến hành kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân khi có dấu hiệu hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm môi trường; khi có tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc có tin báo, phản ánh về vi phạm pháp luật liên quan đến tội phạm môi trường trong phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên đối với các tổ chức, cá nhân trong khu kinh tế, khu công nghiệp khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

d) Phối hợp với Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh, cấp huyện trong ứng phó sự cố môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp; tham gia Hội đồng thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại đối với môi trường trong trường hợp vị trí xảy ra ô nhiễm suy thoái thuộc khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các tổ chức, cá nhân trong khu kinh tế, khu công nghiệp khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền.

b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị, phản ánh về môi trường giữa các tổ chức, cá nhân phạm vi ngoài khu công nghiệp với các tổ chức, cá nhân trong khu công nghiệp theo thẩm quyền hoặc theo chỉ đạo của cấp trên.

c) Thẩm định bản kê khai, thông báo và tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp và chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp theo quy định.

d) Chủ động các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường cấp tỉnh; huy động lực lượng, phương tiện thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải đúng quy định và phục hồi môi trường sau sự cố theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Làm đầu mối tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả kiểm kê khí nhà kính đối với các cơ sở thuộc đối tượng phải kiểm kê khí nhà kính do các Sở chuyên ngành thẩm định.

e) Thực hiện các nội dung quản lý về bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc ủy quyền.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này.

b) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp thực hiện công tác điều tra, thống kê tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải; tuyên truyền, giáo dục pháp luật có liên quan đến công tác quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong ngành công nghiệp trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp; kiểm tra việc xây dựng kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và năng lực ứng phó phù hợp với quy mô, điều kiện sản xuất và đặc tính của hóa chất; xử lý theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất vi phạm các quy định trong lĩnh vực hóa chất.

2. Thực hiện công tác tuyên truyền, thông tin, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có hoạt động hóa chất trong ngành công nghiệp chấp hành đúng các quy định pháp luật về hóa chất.

3. Tổ chức thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính đối với các cơ sở thuộc đối tượng phải kiểm kê khí nhà kính của lĩnh vực ngành được phân công theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan giải quyết, ứng phó sự cố tràn dầu phát sinh trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ có liên quan quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tổ chức thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính đối với các cơ sở thuộc đối tượng phải kiểm kê khí nhà kính của lĩnh vực ngành được phân công theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chia sẻ thông tin các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết liên hệ trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn xây dựng.

3. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý chất thải rắn liên quan đến lĩnh vực quản lý đối với các dự án đầu tư, cơ sở trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp.

4. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ có liên quan quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tổ chức thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính đối với các cơ sở thuộc đối tượng phải kiểm kê khí nhà kính của lĩnh vực ngành được phân công theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cho ý kiến tham vấn bằng văn bản về việc xả nước thải vào công trình thủy lợi theo thẩm quyền quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, cấp, cấp lại Giấy phép môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp có liên quan đến lĩnh vực quản lý.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực và phương tiện để ứng phó kịp thời sự cố môi trường xảy ra trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở y tế

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan hướng dẫn việc phân loại, thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở có hoạt động chăm sóc, khám chữa bệnh.

2. Chia sẻ, công bố thông tin về các vấn đề bệnh tật liên quan đến các chất ô nhiễm; các vấn đề về sức khỏe liên quan đến ô nhiễm môi trường.

3. Tổ chức triển khai biện pháp giám sát, phòng ngừa các vấn đề về sức khỏe con người do các chất ô nhiễm gây ra; chia sẻ, trao đổi, công bố thông tin về các bệnh truyền nhiễm và biện pháp phòng ngừa tác động đến sức khỏe con người, nhất là người lao động tập trung tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

4. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, cấp, cấp lại Giấy phép môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp có liên quan đến lĩnh vực quản lý.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện quy định về bảo vệ môi trường đối với cơ sở lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch; đẩy mạnh thực hiện các mô hình du lịch sinh thái, thân thiện với môi trường, các mô hình khu du lịch, khách sạn, cơ sở lưu trú nói không với túi ni lông, nhà hàng không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần,...

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động hưởng ứng về bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa trong hoạt động du lịch.

3. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, cấp, cấp lại Giấy phép môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp có liên quan đến lĩnh vực quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì tổ chức thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường có sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; kiểm soát hoạt động chuyển giao công nghệ của dự án đầu tư; ý kiến liên quan đến hoạt động nhập khẩu máy móc, thiết bị đã qua sử dụng trong dự án đầu tư; quản lý an toàn và ứng phó sự cố bức xạ.

2. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan trong việc hỗ trợ khoa học, kỹ thuật, chuyển giao công nghệ để doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp cải tiến quy trình quản lý và vận hành, đổi mới công nghệ sản xuất để

giảm các nguồn gây ô nhiễm, tái sử dụng nguyên liệu, vật liệu, nước, năng lượng, chất thải, phế liệu, sử dụng hiệu quả tài nguyên.

3. Chia sẻ dữ liệu cho Ban Quản lý Khu kinh tế về các cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp phải xây dựng kế hoạch, biện pháp ứng phó sự cố bức xạ.

Điều 15. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường tổ chức các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác về môi trường của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tiến hành kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân khi có dấu hiệu hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm môi trường; khi có tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc có tin báo, phản ánh về vi phạm pháp luật liên quan đến tội phạm môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp; lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với những vụ việc vi phạm phát hiện thông qua hoạt động kiểm tra. Hằng năm, gửi văn bản thông báo kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đến Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi.

3. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các trường hợp cần thiết theo kế hoạch kiểm tra định kỳ của Ban Quản lý Khu kinh tế.

4. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị, phản ánh về môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp hoặc giữa các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp với người dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực và phương tiện để ứng phó kịp thời sự cố môi trường xảy ra trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 16. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, cấp, cấp lại giấy phép môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế kiểm tra việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của các khu công nghiệp; kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các trường hợp cần thiết theo kế hoạch kiểm tra định kỳ của Ban Quản lý Khu kinh tế.

3. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị, phản ánh về môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp hoặc giữa các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp với người dân theo thẩm quyền.

4. Chỉ đạo, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, huy động lực lượng, thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố môi trường vượt quá phạm vi sự cố cấp cơ sở và có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trong địa bàn của một huyện có khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 17. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tiếp nhận và công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định, giấy phép môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc địa bàn xã theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, cơ sở.

b) Tiếp nhận đăng ký môi trường và cập nhật dữ liệu về đăng ký môi trường vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia.

c) Tuyên truyền nâng cao nhận thức, xây dựng ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư trong và ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp; vận động người dân tham gia giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường chung trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp.

d) Tiếp nhận thông tin về nguy cơ sự cố môi trường và biện pháp ứng phó sự cố môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp gửi đến và thông tin cho tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư xung quanh; Phối hợp với Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện tổ chức ứng phó sự cố môi trường trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của chủ dự án đầu tư, cơ sở theo quy định.

đ) Kiểm tra, giám sát hoạt động phục hồi môi trường sau khi xảy ra sự cố đối với chủ đầu tư dự án, cơ sở trong khu kinh tế, khu công nghiệp gây ra sự cố môi trường, phải thực hiện phục hồi môi trường.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan kiểm tra việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của các khu công nghiệp; kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các trường hợp cần thiết theo kế hoạch kiểm tra định kỳ của Ban Quản lý Khu kinh tế.

b) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị, phản ánh về môi trường giữa các doanh nghiệp

trong khu kinh tế, khu công nghiệp hoặc giữa các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp với người dân theo thẩm quyền. Tiếp nhận thông tin khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị, phản ánh về môi trường trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp và kịp thời chuyển thông tin về Ban Quản lý Khu kinh tế để giải quyết theo thẩm quyền.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Những nội dung có liên quan đến công tác phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định không được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ngành, địa phương, đơn vị và cá nhân có liên quan phản ánh về Ban Quản lý Khu kinh tế để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định./.